



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1711 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Huân chương Lao động

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 1422/TTr-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng:

- 01 Huân chương Lao động hạng nhất;
- 03 Huân chương Lao động hạng nhì;
- 43 Huân chương Lao động hạng ba.

Cho 09 tập thể và 38 cá nhân thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (có danh sách kèm theo).

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, các tập thể và cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./ Chữ

KT. CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Doan

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).

DANH SÁCH
CÁC PẠP THE VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC
TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG

(Kèm theo Quyết định số 71/2012/QĐ-CTN ngày 22 tháng 10 năm 2012
của Chủ tịch nước)

I. Huân chương Lao động hạng nhất:

Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

II. Huân chương Lao động hạng nhì:

1. Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Thông tin và Truyền thông;

2. Trung tâm Kỹ thuật, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

3. Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực V, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

III. Huân chương Lao động hạng ba:

1. Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

2. Vụ Công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông;

3. Phòng Tổ chức - Cán bộ, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

4. Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 1, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

5. Phòng Kinh doanh xuất bản phẩm, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

6. Ông Phạm Minh Tiến, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông;

7. Bà Lưu Thị Giang, Phó Trưởng Phòng Thi đua - Khen thưởng, Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông;

8. Ông Nguyễn Mạnh Trung, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông;

9. Ông Nguyễn Hồng Quang, Chuyên viên chính, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông;

10. Ông Nguyễn Trọng Đường, Vụ trưởng Vụ Công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông;

11. Ông Trần Như Hiền, Chuyên viên chính Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông;

12. Bà Vũ Thu Thủy, Chuyên viên chính Vụ Bru chính, Bộ Thông tin và Truyền thông;

13. Ông Lê Xuân Lan, Viện trưởng Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

14. Bà Trần Thị Thu Hiền, Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Internet Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông;

15. Ông Nguyễn Trường Giang, Phó Trưởng Đài DNS, Trung tâm Internet Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông;

16. Bà Nguyễn Thị Đào, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Thông tin và Truyền thông;

17. Ông Lê Thái Hồng, Chuyên viên chính Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Thông tin và Truyền thông;

18. Ông Ngô Việt Phương, Trưởng Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin hữu nghị Việt - Hàn, Bộ Thông tin và Truyền thông;

19. Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông;

20. Ông Trần Chí Đạt, Phó Giám đốc Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

21. Bà Phan Kim Thương, Giám đốc Chi nhánh Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Thông tin và Truyền thông;

22. Ông Nguyễn Hữu Khánh, Trưởng Phòng Chứng nhận, Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 2, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

23. Ông Lê Văn Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

24. Bà Nguyễn Phương Anh, Chánh Văn phòng Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

25. Bà Đặng Thị Thiên Hằng, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

26. Bà Trần Thị Thanh Thủy, Chuyên viên Phòng Chính sách và Quy hoạch tần số, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

27. Ông Phạm Công Dân, Trưởng Phòng Kiểm soát tần số, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

28. Ông Lê Thái Hoà, Phó Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;



29. Ông Nguyễn Văn Khanh, Trưởng Phòng Đo lường Thử nghiệm - Trung tâm Kỹ thuật, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

30. Ông Nguyễn Hồng Hải, Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật thiết bị - Trung tâm Kỹ thuật, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

31. Ông Nguyễn Mạnh Hải, Phó Trưởng Phòng Kiểm tra xử lý - Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

32. Ông Lê Văn Điền, Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực I, Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Thông tin và Truyền thông;

33. Ông Lý Bá Toàn, Phó Cục trưởng Cục Xuất bản, Bộ Thông tin và Truyền thông;

34. Bà Phan Thị Tuyết Nga, Trưởng Phòng quản lý Xuất bản, Cục Xuất bản, Bộ Thông tin và Truyền thông;

35. Ông Trần Mạnh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

36. Bà Nguyễn Thị Phương Hiền, Trưởng Phòng Giá cước và Khuyến mãi, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

37. Ông Trần Quốc Toàn, Giám đốc Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 3, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

38. Ông Hồ Đức Lượng, Phó Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

39. Ông Lê Tiến Hiệu, Thanh tra viên Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

40. Ông Nguyễn Tuấn Vinh, Chuyên viên chính Phòng Cơ sở hạ tầng và Kết nối, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

41. Ông Nguyễn Huy Tiệp, Trưởng Phòng Kiểm định, Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 1, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông;

42. Ông Bùi Xuân Chung, Phó Trưởng Ban Tài chính - Kế toán, Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông;

43. Ông Nguyễn Linh Tâm, Trưởng Ban Thẩm định dự án, Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, /

THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS